

Số: /QĐ-BNN-XD

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Đợt 1)
và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Đợt 2)**

**Dự án thành phần số 7 “Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng
đồng muối Đông Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu”
thuộc dự án “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ
sản xuất muối giai đoạn 2021-2025”**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 1059/QĐ-BNN-XD ngày 24/3/2023 phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án thành phần số 7; số 5349/QĐ-BNN-XD ngày 15/11/2023 phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng dự án thành phần số 7 “Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng đồng muối Đông Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu” thuộc dự án “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối giai đoạn 2021-2025”;

Xét Tờ trình số 274/TTr-DANN ngày 15/12/2023 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bạc Liêu (Chủ đầu tư) về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu (LCNT) đợt 1 và phê duyệt kế hoạch LCNT (đợt 2) của Dự án thành phần số 7 “Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng đồng muối Đông Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu” thuộc dự án “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối giai đoạn 2021-2025”;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình tại Báo cáo thẩm định số 1999/BC-XD-CĐ ngày 20/12/2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch LCNT (đợt 1); kế hoạch LCNT (Đợt 2) dự án thành phần số 7 “Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng đồng muối Đông Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu” thuộc dự án “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối giai đoạn 2021-2025”, với nội dung như sau:

1. Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Đợt 1):

Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT “GT06-Thi công rà phá bom mìn, vật nổ” và gói thầu “GT07-Giám sát thi công rà phá bom mìn, vật nổ”: Quý I/2024.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Đợt 2):

- Số lượng: 04 gói thầu.

- Tổng giá trị các gói thầu: 95.926.000.000 đồng (*Bằng chữ: Chín mươi lăm tỷ, chín trăm hai mươi sáu triệu đồng./.*)

- Tên gói thầu, giá gói thầu (xác định theo tổng mức đầu tư dự án), nguồn vốn, hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu, thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu, loại hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng áp dụng cho các gói thầu theo Phụ lục đính kèm

Điều 2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bạc Liêu chịu trách nhiệm:

- Tổ chức lập, thẩm tra, thẩm định và phê duyệt dự toán gói thầu theo quy định tại Điều 16, Điều 17 và Điều 18 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ và các quy định hiện hành.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành. Việc phát hành hồ sơ mời thầu phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 7 Luật Đấu thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký; điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1253/QĐ-BNN-XD ngày 03/4/2023 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính; Giám đốc Ban quản lý dự án các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bạc Liêu và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Kho bạc NN nơi giao dịch;
- Lưu: VT, XD.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp